

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT PHẦN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN TRUYỆN NGẮN CHO HỌC SINH LỚP 12

Trần Thị Kim Hồng

1. Đặt vấn đề:

Nếu như trong Chương trình GDPT 2006, bộ môn Ngữ văn cùng với bộ môn Toán và bộ môn Tiếng Anh là 3 môn thi bắt buộc trong kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông (tính đến năm 2024) thì ở Chương trình GDPT 2018 chỉ còn môn Ngữ văn và môn Toán là hai môn thi bắt buộc. Bên cạnh sự thay đổi đó còn nhiều yếu tố có sự điều chỉnh, bổ sung và kế thừa trong chương trình giáo dục ở các môn học, trong đó có lẽ Ngữ văn là một trong những môn học có khá nhiều thay đổi. Không tính ở số tiết hay số lượng các bài kiểm tra định kì trong năm học thì cách sắp xếp chương trình theo từng chủ đề (bài) theo tiêu chí thể loại là một trong những điểm mới, nổi bật nhất của chương trình so với chương trình trước đây. Trong đó việc định hướng cho HS nắm bắt kiến thức cũng như kĩ năng “*đọc theo thể loại, viết theo quy trình*” là một điều cốt lõi mà mỗi giáo viên dạy bộ môn Ngữ văn phải vận dụng vào thực tế giảng dạy để góp phần cùng nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Nội dung:

2.1. Cơ sở lý luận:

Sự phát triển ở mỗi lĩnh vực thường xuất phát từ sự kế thừa và cách tân. Đổi mới trong giáo dục cũng như thế. Trong xu thế chung đó, giáo dục đang được toàn xã hội quan tâm và đầu tư phát triển. Đổi mới phương pháp dạy học trong giáo dục phổ thông theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tiếp nhận một cách sáng tạo và có hệ thống tri thức nâng cao các kĩ năng cần thiết từ đó phát triển năng lực để trở thành công dân toàn cầu. Như vậy đổi mới phương pháp giáo dục đóng vai trò then chốt để thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện theo Hướng dẫn số 2514/SGDDĐT-GDTrH ngày 27/8/2024 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2024 – 2025.

2.2. Cơ sở thực tiễn:

Trong thực tiễn dạy học vẫn còn hiện tượng giáo viên dạy theo các phương pháp dạy học cũ, không phù hợp với đối tượng học sinh và môi trường học tập mới như duy trì hình thức đọc chép, đánh giá kiến thức, kỹ năng học tập của HS bằng hình thức trả bài (thuộc lòng) khiến HS rất áp lực và lâu dần hình thành trong các em tâm lý lo sợ, không còn yêu thích môn học nữa. Theo tôi, để HS hứng thú với môn học và có kiến thức, kỹ năng làm tốt bài thi, giáo viên phải tích hợp sử dụng đa dạng, hợp lý các phương pháp, phương tiện và các hình thức tổ chức dạy học sao cho phù hợp với nội dung của từng bài nhằm giúp các em cảm thấy thoải mái, vui vẻ trong giờ học để có thể tiếp thu một cách hiệu quả nhất những kiến thức được học.

2.3. Mô tả các giải pháp tiến hành giải quyết vấn đề:

2.3.1. Hệ thống lại kiến thức (các khái niệm) khi đọc hiểu văn bản truyện

- Yêu cầu HS lập biểu bảng các khái niệm đã học ở bài 8 (*Đất nước và con người*) Ngữ văn 10 tập hai; bài 6 (*Sống với biển rừng bao la*) Ngữ văn 11 tập hai của bộ sách Chân trời sáng tạo.

- Cho học sinh thực hành bằng cách lập bảng đối chiếu chủ đề, thông điệp, tư tưởng, điểm nhìn trần thuật của một số văn bản truyện đã học.

- Cách này giúp HS nhớ được một cách có hệ thống những kiến thức quan trọng cũng như rèn luyện các kỹ năng nhận biết, thông hiểu khi đọc hiểu văn bản truyện ngắn.

2.3.2. Rèn kỹ năng xác định sự việc, chi tiết tiêu biểu

- Đầu tiên giáo viên cần giúp HS nắm được các khái niệm về:

+ “Sự việc là cái xảy ra được nhận thức có ranh giới rõ ràng, phân biệt với những cái xảy ra khác”. (Theo Từ điển Tiếng Việt của Viện ngôn ngữ học - Hoàng Lê chủ biên).

+ Mỗi sự việc có thể có nhiều chi tiết. “Chi tiết là tiểu tiết của tác phẩm mang sức chứa về cảm xúc và tư tưởng” (Theo Từ điển thuật ngữ văn học - Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi).

- Thứ hai, giúp HS hiểu được tác dụng của sự việc, chi tiết tiêu biểu trong truyện là: dẫn dắt câu chuyện, tô đậm tính cách nhân vật và tập trung thể hiện chủ đề của câu chuyện.

- Thứ ba là rèn cho HS kỹ năng chọn sự việc, chi tiết tiêu biểu: Mỗi sự việc được diễn tả bằng lời nói, cử chỉ, hành động của nhân vật trong quan hệ với nhân vật khác.

Ví dụ: Trong truyện ngắn Lão Hạc - Nam Cao

- Hiệu quả của biện pháp này là giúp các em xác định được sự việc, chi tiết tiêu biểu trong tác phẩm, từ đó hình thành và từng bước nâng cao các kỹ năng trong xác định luận điểm, luận cứ, ... cũng như phân tích chi tiết vấn đề trong các bài nghị luận văn học.

2.3.3. Rèn kỹ năng tóm tắt cốt truyện bằng sơ đồ tư duy

- Sau khi HS đã có kỹ năng trong việc chọn sự việc, chi tiết tiêu biểu, giáo viên tiếp tục rèn cho các em kỹ năng tóm tắt truyện theo nhân vật chính hoặc tóm tắt theo trình tự thời gian. Đồng thời nhắc nhở HS cần tuân theo các yêu cầu sau:

+ Đọc kỹ văn bản, xác định nhân vật chính;

+ Chọn các sự việc, chi tiết tiêu biểu xảy ra với nhân vật chính và diễn biến các sự việc đó;

+ Tóm tắt các hành động, lời nói, tâm trạng của nhân vật theo diễn biến của các sự việc (một vài chỗ có thể kết hợp dẫn nguyên văn từ ngữ, câu văn trong văn bản gốc).

- Bước thứ hai, giáo viên yêu cầu HS chuyển văn bản tóm tắt thành sơ đồ tư duy.

Ví dụ: Truyện ngắn Lão Hạc – Nam Cao

- Hiệu quả của biện pháp này là tiết kiệm được thời gian vì nó chỉ tận dụng các từ khóa và hình ảnh sáng tạo để ghi chú cô đọng một khối lượng kiến thức lớn mà không bỏ sót thông tin quan trọng nào từ đó giúp học sinh củng cố và khắc sâu kiến thức đem lại hiệu quả to lớn trong học tập, nhất là trong thời gian ôn tập để thi TN THPT.

2.3.4. Hướng dẫn HS đọc hiểu các văn bản truyện ngắn trong sách giáo khoa

- GV giao cho HS về nhà lập biểu bảng theo các yêu cầu:

+ Liệt kê một số sự kiện chính, hệ thống nhân vật và các chi tiết diễn tả cảm xúc, suy nghĩ của các nhân vật.

+ Xác định ngôi kể, điểm nhìn trong văn bản và tác dụng của ngôi kể, điểm nhìn ấy trong việc khắc họa nhân vật và thể hiện chủ đề tác phẩm.

- Biện pháp này sẽ góp phần phát huy tính sáng tạo của HS trong học tập nói chung và cũng như hình thành cho các em những kỹ năng khi đọc hiểu TPVH là truyện ngắn.

- Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, HS cần phải đọc kỹ tác phẩm nên sẽ hạn chế được tình trạng đọc qua loa hoặc không ghi chép nội dung quan trọng.

2.3.5. Thực hành đọc hiểu một số văn bản truyện ngắn ngoài chương trình theo dạng câu hỏi đề minh họa thi tốt nghiệp năm 2025 của Bộ GD&ĐT

- Bước 1: Giáo viên cho ngữ liệu và yêu cầu HS xác định các yêu cầu về các phương diện khi đọc hiểu tác phẩm truyện ngắn.

- Bước 2: Giáo viên cho HS thực hành các đề đọc hiểu (chỉ thực hành 5 câu hỏi trong phần đọc hiểu của đề) theo cấu trúc đề minh họa thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của Bộ GD&ĐT.

- Cách này vừa kiểm tra được những kiến thức, kỹ năng khi đọc hiểu truyện ngắn của HS, vừa giúp các em làm quen được với hướng ra đề trong chương trình GDPT 2018.

2.3.6. Đúc kết kinh nghiệm

- GV cho HS chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân trong việc đọc hiểu tác phẩm truyện ngắn.

- Sau đó tổ chức cho các em cùng phản hồi về các kinh nghiệm của bạn mình để cuối cùng giáo viên sẽ tổng hợp lại những kinh nghiệm thiết thực và hiệu quả nhất để các em cùng ghi nhớ.

Biện pháp này vừa bổ sung, vừa củng cố lại những kinh nghiệm khi đọc hiểu một truyện ngắn, từ đó góp phần hiệu quả vào kỹ năng viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện ngắn trong chương trình.

3. Kết luận:

Các giải pháp có tính thiết thực, tính khả thi cao, dễ áp dụng, phù hợp với thực tiễn thực hiện chương trình GDPT 2018. Các giải pháp đã được áp dụng trực tiếp và rất phù hợp với các đối tượng học sinh ở lớp 12a1 tại Trường THPT DTNT Huỳnh Cương khi làm các bài kiểm tra thường xuyên cũng như giữa kì và cuối kì. Điều này được thể hiện rõ qua kết quả học tập của học sinh.

Ngoài các đối tượng học sinh ở lớp 12a1, các giải pháp trên còn áp dụng được và đều phù hợp cho tất cả các đối tượng học sinh lớp 12 nói chung, học sinh đang học lớp 10, lớp 11 đang theo học chương trình giáo dục hiện hành.

Các giải pháp đã góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và đem lại hiệu quả rất khả quan cho học sinh lớp 12a1 khi làm các bài kiểm tra thường xuyên và các bài kiểm tra định kì. So với trước khi áp dụng các giải pháp trên, giáo viên nhận thấy kết quả làm bài của học sinh tiến bộ trông thấy: các em hiểu bài nhanh hơn, hiệu quả hơn, có sự hứng thú và chủ động trong quá trình tìm hiểu và chiếm lĩnh các tri thức,... Từ đó không khí học tập chuyển biến tích cực hiệu quả và hấp dẫn tạo nên một môi trường học tập với nhiều giá trị bền vững.